

THUYẾT MINH DỰ THẢO
TIÊU CHUẨN QUỐC GIA
TCVN: Sầu riêng quả tươi *Fresh durian*

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tổ chức chủ trì biên soạn: Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật - Bộ Nông nghiệp và Môi trường

Địa chỉ: Số 02 Ngọc Hà - Ba Đình - Hà Nội

Điện thoại: 024 3851 9451

Ban soạn thảo Dự thảo TCVN Sầu riêng quả tươi *Fresh durian*

- Trưởng ban: Võ Văn Thoại

Điện thoại: 0913733591

E-mail: sofri.vaas@mard.gov.vn

- Thư ký: Nguyễn Văn Dân

Điện thoại: 0888527727

E-mail: nvdan@mae.gov.vn>

2. Thời gian xây dựng: Từ tháng 9/2024 đến 12/2025

II. TÓM TẮT TÌNH HÌNH ĐỐI TƯỢNG TCVN; LÝ DO VÀ MỤC ĐÍCH XÂY DỰNG

1. Tình hình đối tượng tiêu chuẩn trong nước và ngoài nước

Xuất khẩu rau quả trong năm vừa qua tăng trưởng đột biến nhờ sự bứt phá của xuất khẩu quả sầu riêng. Năm 2024, kim ngạch xuất khẩu rau quả của Việt Nam đã lập kỷ lục 7,2 tỷ USD. Trong số này, sầu riêng là mặt hàng chiếm đến gần một nửa khi mang về 3,2 tỷ USD. Diện tích trồng sầu riêng Việt Nam tăng nhanh, từ mức hơn 71.000 ha năm 2020 lên gần 151.000 ha vào cuối năm 2023; tập trung ở một số vùng chính như: Tây Nguyên với hơn 52.000 ha (khoảng 47%), vùng Đồng bằng sông Cửu Long 33.000 ha (khoảng 30%), vùng Đông Nam bộ 21.000 ha (khoảng 19%) và một số địa phương khác. Ước tính, có khoảng 50% diện tích sầu riêng đang cho thu hoạch với sản lượng năm 2023 đạt gần 1,2 triệu tấn. Trong một vài năm tới, khi diện tích cho thu hoạch tăng lên, sản lượng sầu riêng Việt Nam sẽ tiếp tục tăng cao nhanh chóng. Theo Cục Bảo vệ thực vật, mỗi năm Trung Quốc nhập khẩu sầu riêng tươi trị giá 7 tỷ USD và dự kiến con số này sẽ vượt mức 10 tỷ USD trong vài năm tới.

Sầu riêng trồng tại Việt Nam hiện với hai giống chủ lực là Ri6 (giống phát hiện và phát triển trong nước) và Dona (nguồn gốc nhập nội từ Thái Lan) đã và đang được xuất khẩu vào các thị trường, trong đó Trung Quốc là thị trường tiêu thụ sầu riêng chủ yếu của nước ta với hơn 90% tổng kim ngạch.

Vùng trồng sầu riêng ở Việt Nam trải dài từ đồng bằng lên vùng cao nên khí hậu ở từng vùng là yếu tố quyết định và hình thành nên cơ cấu mùa vụ sầu riêng ở Việt Nam. Mùa ra hoa tự nhiên của sầu riêng thay đổi tùy theo giống và điều kiện khí hậu của từng nơi. Thời điểm thu hoạch sầu riêng các tỉnh miền Tây (chính vụ tháng 4 đến tháng 8; nghịch vụ tháng 9 đến tháng 3 năm sau), các tỉnh miền Đông (tháng 5 đến tháng 7) và các tỉnh Tây nguyên (tháng 8 đến tháng 10). Giống sầu riêng Dona có thời gian phát triển từ 115-120 sau khi đậu trái trong điều kiện ở ĐBSCL - tương tự như ở

Thái Lan; giống sầu riêng Ri6 có thời gian phát triển từ 90-100 ngày sau khi đậu trái. Vùng cao Tây Nguyên có sự chênh lệch nhiệt độ và nhiệt độ thấp nên có thời gian ra hoa và trái phát triển chậm hơn so với vùng đồng bằng từ 20-30 ngày.

Cơ hội của ngành sầu riêng là có, nhưng thách thức cũng không ít - đó là sức ép từ các đối thủ như Thái Lan hay sắp tới là Trung Quốc sẽ mở cửa cho sầu riêng từ Indonesia. Ngoài ra, một thách thức đến từ nội tại ngành hàng sầu riêng trong nước cũng cần đặc biệt quan tâm đó là đảm bảo chất lượng và đảm bảo các tiêu chuẩn kỹ thuật của nước nhập khẩu. Việc đảm bảo chất lượng sầu riêng xuất khẩu là nhiệm vụ hàng đầu hiện nay để sầu riêng Việt Nam đứng vững được trên thị trường thế giới, nhất là thị trường Trung Quốc, trước sức ép cạnh tranh ngày càng gay gắt từ Thái Lan, Malaysia... Giải pháp mà ngành nông nghiệp đề ra bao gồm nghiên cứu bộ giống sầu riêng thích hợp với yêu cầu của các thị trường, xây dựng bộ tiêu chuẩn chất lượng cho sầu riêng và tiếp tục đàm phán mở rộng thị trường, đa dạng hóa sản phẩm sầu riêng, tập trung đầu tư để nâng cao chất lượng, mẫu mã cũng như xây dựng thương hiệu sầu riêng Việt Nam, chú ý từ khâu trồng, thu hoạch, bảo quản, chế biến.

Về tiêu chuẩn, hiện nay Thái Lan đã xây dựng tiêu chuẩn đánh giá thu mua trên giống sầu riêng Monthong nhằm nâng cao chất lượng và sức cạnh tranh của quả tươi xuất khẩu, dựa vào thông số giá trị của hàm lượng chất khô (dry matter content) của thịt quả, tối thiểu không thấp hơn 32% (TAS.9070-2023) và khối lượng trái (không thấp hơn 1,5 kg, không cao hơn 6 kg). Trong tiêu chuẩn sầu riêng quả tươi của Thái Lan (TAS 3-2013) cũng quy định tương tự cho giống Monthong. Trong khi đó, ở nước ta TCVN 10739:2015 Sầu riêng quả tươi được xây dựng tham khảo tiêu chuẩn của ASEAN Standard 1:2006 và hiệu chỉnh lần 1- 2012 với các thông số đã cũ và phần lớn các giống sầu riêng đã không còn phát triển và tiêu thụ trên thị trường; đặc biệt là chưa có các thông số về độ chín thu hoạch và chất lượng quả (như về màu sắc vỏ và thịt quả, số hạt/ngăn quả, tỷ lệ ăn được, hàm lượng tổng chất rắn hòa tan, chỉ tiêu hàm lượng chất khô) trên hai giống sầu riêng Ri6 và Dona tại các vùng sản xuất sầu riêng.

Từ những yêu cầu thực tiễn nêu trên, Cục Trồng trọt chủ trì, phối hợp Viện Cây ăn quả miền Nam xây dựng TCVN Sầu riêng quả tươi trên cơ sở rà soát, cập nhật, bổ sung TCVN 10739:2015 Sầu riêng quả tươi, nhằm đưa ra các thông số chất lượng, thu hoạch của hai giống chủ lực Ri6 và Dona theo các vùng sản xuất nguyên liệu và mùa vụ thu hoạch chính, phù hợp thực tế yêu cầu phát triển của ngành hàng sầu riêng Việt Nam, tạo điều kiện hoàn chỉnh cơ sở pháp lý, khung tiêu chuẩn chất lượng chung cho sản phẩm trong công tác quản lý chất lượng, xây dựng, phát triển và duy trì thương hiệu sầu riêng Việt Nam; làm cơ sở để doanh nghiệp áp dụng, thực hiện quản lý, đánh giá chất lượng sản phẩm trong sản xuất, chế biến, đáp ứng các quy định của thị trường quốc tế, tạo thuận lợi cho thương mại xuất khẩu và lưu thông sản phẩm. Đáp ứng yêu cầu hài hòa quy định quốc tế và khu vực, tạo thuận lợi trong thương mại quốc tế cho sầu riêng Việt Nam.

2. Lý do và mục đích xây dựng

- Tiêu chuẩn đáp ứng những mục tiêu nào sau đây:

- | | | | |
|----------------------------------|-------------------------------------|--------------------------------|-------------------------------------|
| + Thông tin, thông hiểu | ☒ | + Tiết kiệm | ☐ |
| + An toàn sức khỏe môi trường | ☐ | + Giảm chủng loại | ☐ |
| + Đồi lẩn | ☐ | + Các mục đích khác (ghi dưới) | ☒ |
| + Chức năng công dụng chất lượng | ☒ | | |

Để đáp ứng nhu cầu quản lý về việc kiểm tra và tiếp nhận sầu riêng cho nhà thu mua và đóng gói đảm bảo chất lượng quả chín nguyên quả theo tiêu chuẩn phù hợp cho phân phối và xuất khẩu.

- Căn cứ về nội dung quản lý nhà nước có liên quan:

+ Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật số 68/2006/QH11 ban hành ngày 29/06/2006.

+ Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa số 05/2007/QH12 ngày 21/11/2007, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 35/2018/QH14 ngày 20/11/2018 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch, có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2019.

+ Luật Trồng trọt số 31/2018/QH14 ban hành ngày 19/11/2018.

+ Thông tư số 01/2021/TT-BNNPTNT ngày 18 tháng 3 năm 2021 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định về xây dựng tiêu chuẩn quốc gia và xây dựng, ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

+ Thông tư số 27/2020/TT-BTC ngày 17 tháng 4 năm 2020 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí xây dựng tiêu chuẩn quốc gia và quy chuẩn kỹ thuật.

	Có	Không
Tiêu chuẩn dùng để chứng nhận?	☐	☒
Tiêu chuẩn liên quan đến yêu cầu phát triển KTXH của Nhà nước?	☒	☐
Yêu cầu hài hòa tiêu chuẩn (quốc tế và khu vực)?	☐	☒

III. GIẢI THÍCH NHỮNG NỘI DUNG CỦA DỰ THẢO TCVN

1. Tóm tắt những chương, phần chính của tiêu chuẩn

Tiêu chuẩn này bao gồm các phần chính sau:

1. Phạm vi áp dụng
 2. Tài liệu viện dẫn
 3. Thuật ngữ và định nghĩa
 4. Yêu cầu về chất lượng
 5. Yêu cầu về kích cỡ
 6. Yêu cầu về trình bày
 7. Yêu cầu về an toàn thực phẩm
 8. Bao gói, ghi nhãn
 9. Phương pháp thử và lấy mẫu
- Thư mục tài liệu tham khảo

2. Giải thích những nội dung sửa đổi quy định trong TCVN

TT	Tính mới và các điểm khác biệt TCVN sầu riêng quả tươi -2025	Giải trình chi tiết
	- Trên cơ sở dữ liệu và thông tin TCVN 10739:2015 sầu riêng quả tươi. Xây dựng TCVN Sầu riêng quả tươi 2025 trên cơ sở rà soát, cập nhật, bổ sung TCVN 10739:2015 Sầu riêng quả tươi, nhằm đưa ra các thông số chất lượng, thu hoạch của hai giống sầu riêng chủ lực Ri6 và DONA đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật tối thiểu và mang tính đại diện chất lượng cho các vùng sản xuất và mùa vụ thu hoạch chính, phù hợp thực tế yêu cầu phát triển của ngành hàng sầu riêng Việt Nam, tạo điều kiện hoàn chỉnh cơ sở pháp lý trong công tác quản lý chất lượng, xây dựng, phát triển và duy trì thương hiệu sầu riêng Việt Nam. -Tạo một khung tiêu chuẩn chất lượng chung cho sản phẩm, làm cơ sở để doanh nghiệp áp dụng, thực hiện quản lý, đánh giá chất lượng sản phẩm trong sản xuất, chế biến, đáp ứng các quy định của thị trường quốc tế, tạo thuận lợi cho thương mại xuất khẩu và lưu thông sản phẩm. Đáp ứng yêu cầu hài hòa quy định quốc tế và khu vực, tạo thuận lợi trong thương mại quốc tế cho sầu riêng Việt Nam. - Trong bối cảnh sầu riêng tươi của Việt Nam được phép xuất khẩu chính ngạch vào Trung Quốc từ tháng 07/2022. - Trung Quốc siết chặt các quy định kiểm dịch và chất lượng trong năm 2025. Mỗi lô hàng xuất khẩu vào nước này đều phải qua kiểm tra 100%, đòi hỏi tiêu chuẩn cao về độ chín, an toàn thực phẩm và truy xuất nguồn gốc. - Thị phần sầu riêng Trung Quốc hiện đang bị cạnh tranh mạnh bởi các nước Đông Nam	
1	Phạm vi áp dụng: Tiêu chuẩn 2025: áp dụng đối với giống Ri6, DONA và các giống sầu riêng khác trong sản xuất tại Việt Nam. Tiêu chuẩn này áp dụng cho sản phẩm quả tươi dùng cho xuất khẩu và tiêu thụ trong nước.	Xây dựng cập nhật, bổ sung tiêu chuẩn chất lượng quả tươi trên hai giống sầu riêng Ri6, DONA là hai giống đang được trồng với diện tích lớn trên cả nước và xuất khẩu chiếm tỷ trọng cao đối với thị trường Trung Quốc. Trong khi đó các giống sầu riêng khác đang được trồng nhưng chưa có diện tích trồng lớn sẽ dựa trên cơ sở dữ liệu của tiêu chuẩn sầu riêng quả tươi này để chuẩn hoá chất lượng và cập nhật hoàn thiện.
2	Tài liệu viện dẫn cho xây dựng bổ sung tiêu chuẩn có cập nhật các tiêu chuẩn mới hơn so với TCVN sầu riêng quả tươi 2015	CXS 317:2014; ASEAN Stan 1:2006 (Rev. 1-2012); TAS 3-2013
3	Thuật ngữ và định nghĩa	Điều chỉnh thông tin thuật ngữ <i>lõi quả ướt hoặc bị trong (water core or wet core)</i> Bổ sung thuật ngữ sượng nước thịt quả (translucent hard pulp)
4	Yêu cầu chất lượng-Yêu cầu tối thiểu	Bổ sung điều chỉnh cho rõ hơn: Không có sâu bệnh hại gây ảnh hưởng đến hình thức bên ngoài của quả (thay

TT	Tính mới và các điểm khác biệt TCVN sầu riêng quả tươi -2025	Giải trình chi tiết
		cho vi sinh vật gây hại) Những quả bị thối rửa hoặc hư hỏng không thể tiêu thụ được sẽ không được chấp nhận; Không được phép có các phần thịt quả bất thường sau: phần thịt quả bị sượng, thịt quả bị cháy biến nâu hoặc nâu đậm, lõi quả ướt và thịt quả bị sượng nước. Nếu có bất kỳ hoặc kết hợp các khuyết tật, tổng các khuyết tật không được vượt quá 5% phần ăn được (sầu riêng sẽ được đánh giá chất lượng ngay khi thu hoạch thay thế cho việc đánh giá khi quả chín sẽ cần thời gian và rủi ro cao). Đã bổ sung các yêu cầu về độ chín thu hoạch theo các vùng sản xuất phù hợp với quy trình canh tác sầu riêng bền vững, bảo đảm an toàn thực phẩm (theo Quyết định số 1899 /QĐ-TTTV-TTBVTV ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật)
5	Yêu cầu chất lượng-Yêu cầu kỹ thuật	Bổ sung các yêu cầu đặc điểm cơ bản và hình thức (hình dạng quả, gai quả, màu sắc vỏ và thịt quả; vị thịt quả); chỉ tiêu vật lý (khối lượng quả, số hạt quả, màu sắc vỏ và thịt quả (L, a, b, C, H)); chỉ tiêu sinh hoá (hàm lượng tổng chất rắn hoà tan (°Brix), hàm lượng chất khô)
6	Phân hạng	Sầu riêng được phân hạng làm 3 hạng (từ 1-3) thay thế cho việc phân hạng (đặc biệt, hạng 1 và 2). Việc phân hạng cũng bổ sung yêu cầu về số hạt và khối lượng quả cho hai giống phù hợp với sản xuất thực tế.
7	Yêu cầu về kích cỡ	Điều chỉnh kích cỡ sầu riêng theo khối lượng phù hợp với sản xuất thực tế trên hai giống sầu riêng
8	Yêu cầu về an toàn thực phẩm	Đã bổ sung cập nhật các văn bản quy định hiện hành trong việc quản lý đảm bảo an toàn thực phẩm của Việt Nam và Trung Quốc cho sầu riêng tươi (quản lý về dư lượng, kim loại nặng, phụ gia thực phẩm, đối tượng dịch hại...). Cập nhật nghị định thư xuất khẩu sầu

TT	Tính mới và các điểm khác biệt TCVN sầu riêng quả tươi -2025	Giải trình chi tiết
		riêng tươi thị trường Trung Quốc và Tiêu chuẩn an toàn thực phẩm quốc gia về giới hạn chất gây ô nhiễm trong thực phẩm. Tiêu chuẩn quốc gia của Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa
9	Phương pháp thử và lấy mẫu	Bổ sung các phương pháp lấy mẫu và chất lượng cho sầu riêng tươi
10	Phụ Lục	Cập nhật các số liệu trung bình và độ lệch chuẩn các chỉ tiêu vật lý và sinh hoá các mẫu sầu riêng thu hoạch cho đánh giá chất lượng ở các vùng trồng sản xuất. Bảng hướng dẫn độ chín thu hoạch trên hai giống sầu riêng Ri6 và DONA Miêu tả chi tiết các phương pháp lấy mẫu các vùng sản xuất và phân tích các chỉ tiêu chất lượng cho quả sầu riêng